

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng
Dự án: Nâng cấp tuyến đường Đê bao, phường Bình Định,
thị xã An Nhơn (giai đoạn 2)**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng; Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/3/2015 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 28/01/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp tuyến đường Đê bao, phường Bình Định, thị xã An Nhơn;

Xét đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 618/BC-SKHĐT ngày 16/9/2019, đề nghị của Sở Xây dựng tại Văn bản số 341/SXD-HTKTTĐ ngày 29/8/2019 và đề nghị của UBND thị xã An Nhơn tại Văn bản số 313/TTr-UBND ngày 10/9/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình, với nội dung chính như sau:

1. Tên Dự án: Nâng cấp tuyến đường Đê bao, phường Bình Định, thị xã An Nhơn (giai đoạn 2).

2. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị xã An Nhơn.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Từng bước hoàn thiện cơ sở hạ tầng giao thông, đảm bảo nhu cầu vận chuyển, lưu thông hàng hóa và đi lại an toàn của người dân địa phương. Phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự, giảm thiểu những tác động xấu tới môi trường và chỉnh trang đô thị thị xã An Nhơn.

4. Nhóm dự án, loại, cấp

- Nhóm dự án: Nhóm C.
- Loại công trình: Công trình giao thông - cầu đường bộ.
- Cấp công trình: Cấp III.

5. Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng tuyến đường là đường phố nội bộ theo tiêu chuẩn TCXDVN 104-2007, với các thông số cụ thể như sau:

- Chiều dài xây dựng tuyến: $L = 2.041,27\text{m}$.
- Vận tốc thiết kế: 40km/h ;
- Tải trọng trục thiết kế: $P=150\text{kN}$;
- Mô đun đàn hồi yêu cầu của mặt BTXM: 29Gpa ;
- Mặt cắt ngang đường: $B_n = 4,0 + 10,0 + 4,0 = 18,0\text{m}$. Trong đó:
 - + Bề rộng mặt đường làn xe cơ giới: $B = 3,5 \times 2 = 7,0\text{ m}$.
 - + Bề rộng mặt đường làn xe thô sơ: $B = 1,5 \times 2 = 3,0\text{ m}$.
 - + Bề rộng lề đường: $B_{lề} = 4,0 \times 2 = 8,0\text{m}$.
- Kết cấu mặt đường (từ dưới lên):
 - + Lớp CPĐ đầm chặt K98 dày 30cm .
 - + Lớp cấp phối đá dăm loại I $D_{\text{max}} = 25\text{mm}$, dày 20cm .
 - + Lớp Bê tông xi măng M300 đá 2×4 , dày 25cm .
- Vía hè đắp bằng đất.
- Cống thoát nước địa hình bao gồm: Cống hộp bê tông cốt thép kích thước $1\text{m} \times 1\text{m}$, $1,5\text{m} \times 1,5\text{m}$ và bê tông ly tâm đường kính $\varnothing 800\text{mm}$, $\varnothing 1000\text{mm}$ tải trọng H30.
- Hệ thống thoát nước mưa mặt đường gồm cống ngang tải trọng thiết kế H30 đường kính $\varnothing 600\text{mm}$ và cống dọc đường kính $\varnothing 800\text{mm}$, tải trọng thiết kế H10.
- Xây dựng cầu bản hộp kích thước $3 \times B \times H = 3 \times 6 \times 4\text{m}$, cụ thể:
 - + Chiều dài toàn cầu 28m ; tải trọng thiết kế HL93; tần suất $P=4\%$;
 - + Mặt cắt ngang cầu: $B_n = 4,0 + 5,0 \times 2 + 4,0 = 18,0\text{m}$;
 - + Bản mặt cầu, thân mố, trụ, bản đáy được làm bằng bê tông cốt thép 30Mpa , đá 1×2 ;
 - + Gờ chắn bánh, bó vĩa được làm bằng bê tông cốt thép 20Mpa , đá 1×2 ;
 - + Vía hè lát gạch block dày 2cm trên lớp vữa xi măng dày 2cm ;
 - + Móng cầu được thiết kế bằng cọc kích thước $40\text{cm} \times 40\text{cm}$, được làm bằng bê tông cốt thép 25Mpa , đá 1×2 .

6. Địa điểm xây dựng: phường Bình Định, thị xã An Nhơn.

7. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư: Thực hiện theo quy định hiện hành của Nhà nước.

8. Tổng mức đầu tư: 59.904.364.000 đồng (Năm mươi chín tỷ, chín trăm lẻ bốn triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng : 34.907.470.000 đồng;
- Chi phí QLDA : 757.492.000 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư XD : 2.061.269.000 đồng;
- Chi phí khác : 2.392.696.000 đồng;
- Dự phòng chi : 3.984.304.000 đồng;
- Chi phí đền bù, GPMB : 15.801.133.000 đồng.

9. Nguồn vốn

- Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2019-2020 (khi cân đối được nguồn vốn) và giai đoạn sau năm 2020, hỗ trợ theo Quyết định số 43/2016/QĐ-UBND ngày 10/8/2016 của UBND tỉnh.

- Vốn ngân sách thị xã An Nhơn và các nguồn vốn hợp pháp khác thanh toán cho các khoản phí còn lại.

10. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

11. Thời gian thực hiện: Năm 2019 – 2021.

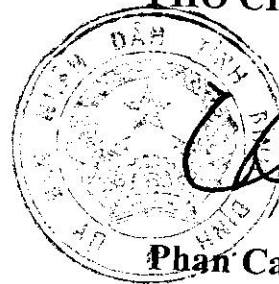
Điều 2. UBND thị xã An Nhơn phối hợp với các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Quyết định này theo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã An Nhơn và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. *7/1*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT UBND tỉnh;
- PCT Phan Cao Thắng;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K19 (M.12b) *1/1*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phan Cao Thắng